

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 459/2022/HS-ST
Ngày: 09-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Thanh Giàu
2. Ông Nguyễn Văn Phòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:

- + Tại điểm cầu trung tâm: Ông Lê Thanh Đức – Kiểm sát viên.
- + Tại điểm cầu thành phần: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 430/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 496/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Hồ Hoàng L, sinh ngày: 21/02/2000 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê Vĩnh Th, sinh năm: 1982 và bà Lê Thị Th, sinh năm: 1982; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị hại: Anh Đồng Thanh Ng, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 35/50 Đường 12, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Hiếu D, sinh năm: 1991 (có mặt)
Địa chỉ: quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Anh Vũ Ngọc Th, sinh năm: 1994 (vắng mặt)
Địa chỉ: Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1999 (vắng mặt)
Địa chỉ: quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Anh Hà Văn D, sinh năm: 1993 (vắng mặt)
Địa chỉ: quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/8/2022, Lê Hồ Hoàng L, sinh năm: 2000 đến chơi và ngủ lại tại phòng trọ của anh Đồng Thanh Ng, sinh năm 1995 tại nhà số 35/50, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/9/2022, anh Ngọc dựng xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, biển số: 49G1- 47124 tại hành lang phòng trọ rồi vào phòng đi ngủ cùng L. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 02/9/2022, L ngủ dậy thấy anh Ngọc đang ngủ nên nảy sinh ý định trộm xe mô tô biển số 49G1- 47124 của anh Ngọc bán lấy tiền tiêu xài. L đi tìm chìa khóa xe mô tô nhưng không thấy nên L lục bóp da của anh Ngọc lấy trộm giấy đăng ký xe mô tô biển số 49G1- 47124 sau đó dắt xe mô tô biển số 49G1- 47124 ra khỏi dãy trọ, L dắt bộ xe mô tô biển số 49G1- 47124 đi được khoảng 01 km thì thuê 01 người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) đẩy xe mô tô trên đi đến 01 tiệm internet (không nhớ rõ địa chỉ) tại quận Gò Vấp để L lên mạng tìm người bán xe. Tại đây, L vào trang web “Chợ mua bán xe Sài Gòn” thấy thông tin anh Trần Hiếu Danh, sinh năm 1991 đăng tin cần tìm mua xe và để lại số điện thoại 0909481224 nên L gọi cho anh Danh hẹn gặp mặt ở trước địa chỉ số 109, đường Phạm Huy Thông, Phường 17, quận Gò Vấp. Tại đây, L nói xe mô tô biển số 49G1- 47124 L mua của người quen, nay cần bán lại cho anh Danh, L đưa giấy đăng ký xe và viết giấy bán xe, cam kết xe không tranh chấp cho anh Danh và bán chiếc cho anh Danh với giá 21.700.000 đồng sau đó L sử dụng chơi game và tiêu xài hết. Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 04/9/2022, anh Đồng Thanh Ng phát hiện L đang đứng trước nhà số 524, đường Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì giữ lại và trình báo Công an Phường 11, Quận 10 đưa L về trụ sở làm việc. Công an Phường 11, Quận 10 đã chuyển giao L cho Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 321 ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe mô tô biển số 49G1- 471.24 trị giá 27.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Hồ Hoàng L đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được. L khai số tiền bán xe L đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

- Vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, biển số 49G1-471.24, số máy: JF63E2104324, số khung: 632HZ086823; 01 giấy đăng ký xe tên Vũ Ngọc Thọ. Cơ quan cảnh sát Điều tra đã trả cho chủ sở hữu là anh Vũ Ngọc Thọ (bút lục 102).

+ 01 giấy mua bán xe

- Trách nhiệm dân sự:

+ Anh Đồng Thanh Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

+ Anh Trần Hiếu Dyêu cầu bị can bồi thường số tiền 21.700.000 đồng.

Đối với anh Trần Hiếu Dkhi mua xe mô tô biển số 49G1-471.24 của Lê Hồ Hoàng L không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở để xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Cáo trạng số 387/CT-VKSTPTĐ ngày 02/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Hồ Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hồ Hoàng L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 21.700.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Hiếu Danh; Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã xử ký xong;

- Bị cáo có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tại Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 09/12/2022, bị cáo L xác nhận đã nhận được Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội và giữ nguyên các lời khai trong quá trình điều tra và đồng ý bồi thường cho anh Trần Hiếu D số tiền 21.700.000 đồng, bị cáo xin được giảm nhẹ một phần hình phạt, không có ý kiến gì trình bày thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hiếu D trình bày: Anh yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho anh số tiền mà anh đã trả cho bị cáo để mua xe mô tô biển số 49G1-471.24 do anh không biết đây là xe do bị cáo L trộm cắp mà có. Ngoài ra, anh Danh không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Bị cáo có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt nộp cho Tòa án. Xét, Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo là hợp lệ, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Lê Hồ Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo đều thống nhất với nhau trong các Bản tự khai, Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 04/9/2022; Biên bản ghi nhận sự việc ngày 04/9/2022 của Công an Phường 11, Quận 10; Kết luận định giá tài sản số 321-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hồ Hoàng L phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác của trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận:

Do là bạn bè quen biết với Đồng Thanh Ng nên ngày 30/8/2022 L đã đến nhà trọ địa chỉ số 35/50, Đường 12, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh của Đồng Thanh Ng để chơi và xin ở nhờ vài hôm. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 02/9/2022, lợi dụng lúc anh Ngọc còn đang ngủ say, Lê Hồ Hoàng L đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 49G1-471.24 trị giá 27.000.000 đồng của anh Đồng Thanh Ng. Sau khi trộm được tài sản, L đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của Lê Hồ Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái và bị pháp luật trừng trị nhưng do tham lam, muốn có tiền tiêu xài, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Hơn nữa, bị hại lại là bạn của bị cáo cho bị cáo đến phòng trọ ngủ cùng mà bị cáo lại chiếm đoạt tài sản của bạn. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Lê Hồ Hoàng L thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần

răn đe phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu ngày càng gia tăng hiện nay. Tuy nhiên, cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội khai báo đầy đủ và có thái độ ăn năn hối cải xin áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Đối với anh Trần Hiếu Dkhi mua xe mô tô biển số 49G1-471.24 của Lê Hồ Hoàng L không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở để xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[4] Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, biển số 49G1-471.24, số máy: JF63E2104324, số khung: 632HZ086823; 01 giấy đăng ký xe tên Vũ Ngọc Thọ. Cơ quan cảnh sát Điều tra đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu là anh Vũ Ngọc Thọ là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét thêm (bút lục 102).

- Trách nhiệm dân sự:

+ Anh Đồng Thanh Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Đồng Thanh Ng không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

- Anh Trần Hiếu Dyêu cầu bị can bồi thường số tiền mua xe của bị cáo L là 21.700.000 đồng

Xét yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hiếu Dyêu cầu Lê Hồ Hoàng L phải bồi thường lại số tiền 21.700.000 đồng mà D đã trả cho L để mua xe. Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi anh Trần Hiếu Dmua xe mô tô biển số 49G1-471.24 của Lê Hồ Hoàng L, anh D không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở để xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do đó, việc anh D yêu cầu bị cáo L bồi thường số tiền 21.700.000 đồng là có cơ sở và tại Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 09/12/2022, bị cáo L cũng đồng ý bồi thường cho anh D số tiền 21.700.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Hồ Hoàng L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu: $21.700.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.085.000 \text{ đồng}$

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hồ Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Lê Hồ Hoàng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Lê Hồ Hoàng L phải bồi thường thiệt hại cho anh Trần Hiếu Dsố tiền 21.700.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án nếu chưa thực hiện hết các khoản tiền thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án trên khoản tiền gốc chưa thi hành án.

4. Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Lê Hồ Hoàng L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.085.000 đồng bị cáo Lê Hồ Hoàng L phải chịu, nộp tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

Tăng Thị Nguyệt